

Số: 96 /Cty-TCKT

V/v: Giải trình cổ phiếu FHN
bị đưa vào diện cảnh báo

Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2023

VĂN BẢN ĐẾN	
Ngày:	13-03-2023
Số:	02938

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty CP XNK Lương thực- Thực phẩm Hà Nội (Vihafood) xin chân thành cảm ơn sự quan tâm, giúp đỡ của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội trong thời gian qua và mong muốn tiếp tục nhận được sự quan tâm, giúp đỡ của hai Quý cơ quan trong thời gian tới.

Công ty CP XNK Lương thực- Thực phẩm Hà Nội

Địa chỉ trụ sở chính: Số 2 Ngõ Gạch, Hàng Buồm, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Mã chứng khoán: FHN

Điện thoại: 02437150371

Fax: 02437150328

Ngày 07/03/2023, Vihafood nhận được Quyết định số 94/QĐ-SGDHN của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ngày 03/3/2023 về việc đưa vào diện cảnh báo, trong đó yêu cầu Vihafood giải trình nguyên nhân và đưa ra phương án khắc phục đối với cổ phiếu FHN.

Ngày 07/03/2023, Vihafood nhận được Thông báo số 569/TB-SGDHN của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ngày 03/3/2023 về trạng thái chứng khoán của cổ phiếu FHN trên hệ thống giao dịch UPCoM.

Trên cơ sở ý kiến kiểm toán ngoại trừ tại các Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Vaco trong 03 năm liên tiếp (2020- 2021- 2022).

Vihafood xin giải trình nguyên nhân và đưa ra phương án khắc phục như sau:

Nguyên nhân:

1. Về giá trị của các bất động sản nhận bàn giao:

- Thực tế tại các thời điểm nhận bàn giao bất động sản, Vihafood không có dòng tiền để ghi nhận vào thu nhập và chia cổ tức.

- Đảm bảo nguyên tắc thận trọng trong kế toán, Vihafood ghi nhận giá trị của các bất động sản nhận bàn giao vào khoản mục doanh thu chưa thực hiện dài hạn và được phân bổ vào thu nhập khác theo thời gian sử dụng hữu ích ước tính của các tài sản (từ 25 năm đến 40 năm), bởi Vihafood nhận được sản phẩm là nhà cửa, vật kiến trúc là tài sản cố định, không nhận giá trị bằng tiền.

- Toàn bộ giá trị của các bất động sản nhận được, Vihafood đã thực hiện nghĩa vụ thuế theo quy định (Đã được Biên bản thanh tra thuế năm 2021 xác nhận).

2. Về giá trị vốn góp bằng lợi thế khai thác bất động sản:

- Năm 2008, Vihafood góp vốn thành lập Công ty CP Phân phối- Bán lẻ VNF1. Tổng giá trị vốn góp là 17.663.000.000 đồng, tương đương 1.766.300 cổ phần, chiếm 10,16% vốn điều lệ Công ty CP Phân phối- Bán lẻ VNF1. Trong đó giá trị vốn góp bằng tài sản cố định hữu hình là 3.494.000.000 đồng và góp bằng lợi thế

khai thác bất động sản là 14.169.000.000 đồng tại 176 Định Công và 778 Đường Láng.

- Sau khi đánh giá một cách thận trọng về tài chính, tình hình thực tế của Công ty CP Phân phối- Bán lẻ VNF1 (lỗ lũy kế đến ngày 31/12/2022 là: 76.015.015.291 đồng và chưa năm nào chia cổ tức cho các cổ đông) tính đến thời điểm ngày 31/12/2022, Vihafood đã phân bổ một phần lợi thế khai thác bất động sản trên vào thu nhập số tiền 7.828.697.333 đồng.

- Số dư khoản mục doanh thu chưa thực hiện dài hạn về khoản lợi thế khai thác bất động sản 6.340.302.667 đồng nêu trên sẽ được dùng để bù đắp với chi phí dự phòng khoản đầu tư tài chính tương ứng với tỷ lệ góp vốn vào Công ty CP Phân phối- Bán lẻ VNF1 các năm tiếp theo, để đảm bảo không ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh thường niên của đơn vị và quyền lợi của các cổ đông.

- Đối với khoản vốn góp bằng lợi thế khai thác bất động sản nêu trên, Vihafood đã thực hiện nghĩa vụ thuế theo quy định (Đã được Biên bản kiểm tra thuế năm 2019 xác nhận).

Phương án khắc phục:

Vihafood tiếp tục nghiên cứu, báo cáo và xin ý kiến cổ đông nắm giữ 51% vốn điều lệ để tìm giải pháp và thực hiện khắc phục trong thời gian sớm nhất.

Vihafood xin gửi kèm theo báo cáo này gồm:

- Quyết định số 59621/QĐ-CT-TKT6 ngày 30/7/2019 về việc kiểm tra thuế tại trụ sở người nộp thuế và Biên bản kiểm tra ngày 05/11/2019)

- Quyết định số 24681/QĐ-CTHN-TTKT6 ngày 05/7/2021 về việc thanh tra thuế tại trụ sở người nộp thuế và Biên bản thanh tra thuế ngày 08/10/2021.

Vihafood rất mong sự quan tâm, giúp đỡ của các Quý Cơ quan.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phụ trách CBTT;
- Lưu VT, TCKT.



GIÁM ĐỐC

Trần Hữu Hạnh

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

Số 2498/QĐ-CTHN-TTKT6



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 05 tháng 7 năm 2021
C. TY CP XNK LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM HÀ NỘI

Chuyển:

- P.TCKT T. Hiền

- Lưu VT 1.

5.7.2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thanh tra thuế tại trụ sở người nộp thuế

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: 208/CT

Ngày 05 tháng 7 năm 2021

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ các Luật thuế, Phí, lệ phí và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 211/QĐ-TCT ngày 12/03/2019 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Phòng, Văn phòng thuộc Cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 1404/QĐ-TCT ngày 28 tháng 7 năm 2015 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế về việc ban hành quy trình thanh tra thuế, Quyết định số 2605/QĐ-TCT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế về việc sửa đổi, bổ sung quy trình thanh tra thuế;

Căn cứ quy chế phối hợp số 724/QCPH-BHXH-CT ngày 16/04/2015 giữa Cục Thuế TP Hà Nội và Bảo hiểm xã hội Hà Nội;

Căn cứ chương trình phối hợp công tác số 02/CTPH/LĐLĐ-CT ngày 16/06/2015 giữa Cục Thuế thành phố Hà Nội và Liên đoàn lao động TP Hà Nội;

Căn cứ quyết định số 2271/QĐ-TCT ngày 30/12/2020 của Tổng cục Thuế về việc phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra tại doanh nghiệp năm 2021 cho các Cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 111527/QĐ-CTHN ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Cục trưởng Cục Thuế thành phố Hà Nội về việc ủy quyền ký, đóng dấu văn bản.

Xét đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra Kiểm tra số 6 - Cục Thuế TP Hà Nội;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thanh tra thuế tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Lương thực - Thực phẩm Hà Nội, mã số thuế: 0101118079, địa chỉ: Số 2 Ngõ Gạch, phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội về các nội dung sau:

- Thanh tra việc chấp hành pháp luật thuế.
- Kiểm tra việc trích và đóng bảo hiểm xã hội và kinh phí công đoàn theo quy định.

Thời kỳ thanh tra: Năm 2019, 2020.

Điều 2. Thành lập Đoàn thanh tra để thực hiện nhiệm vụ ghi tại Điều 1 gồm

có:

Bà: Đỗ Thị Thu

- Kiểm tra viên

- Trưởng đoàn

Bà: Lê Thị Hồng Hạnh

- Chuyên viên

- Thành viên

Thời hạn thanh tra là 30 ngày làm việc thực tế, kể từ ngày công bố Quyết định thanh tra.

Đoàn thanh tra có nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 117 của Luật Quản lý thuế.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Lương thực - Thực phẩm Hà Nội và Đoàn thanh tra chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Phòng kê khai và kế toán thuế;

- Lưu: VT; TTKT6 (03) ah

(6-3)



BIÊN BẢN THANH TRA THUẾ

Tại: Công ty cổ phần xuất nhập khẩu lương thực thực phẩm Hà Nội; Mã số thuế: 0101118079

Căn cứ Quyết định số 24681/QĐ-CTHN-TTKT6 ngày 05/07/2021 của Cục trưởng Cục thuế TP Hà Nội về việc thanh tra tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu lương thực thực phẩm Hà Nội, mã số thuế: 0101118079, địa chỉ: Số 2 Ngõ Gạch, phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội

Đoàn thanh tra đã tiến hành Thanh tra việc chấp hành pháp luật thuế tại: Công ty cổ phần xuất nhập khẩu lương thực thực phẩm Hà Nội

Thời kỳ thanh tra: Năm 2019, 2020

Số ngày làm việc thực tế: 03 ngày làm việc thực tế (19,22,23/07/2021)

Hôm nay, ngày 08 /10/2021, tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu lương thực thực phẩm Hà Nội, chúng tôi gồm:

1. Đoàn thanh tra:

Bà: Đỗ Thị Thu - Kiểm tra viên - Trưởng đoàn

Bà: Lê Thị Hồng Hạnh - Chuyên viên - Thành viên

2. Công ty cổ phần xuất nhập khẩu lương thực thực phẩm Hà Nội:

Ông: Trần Hữu Hạnh - Chức vụ: Giám đốc

Ông: Dương Tuấn Linh - Chức vụ: Kế toán trưởng

Lập biên bản xác nhận kết quả thanh tra như sau:

I. Đặc điểm, tình hình chung của người nộp thuế:

- Công ty cổ phần xuất nhập khẩu lương thực thực phẩm Hà Nội có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0101118079

- Ngành nghề kinh doanh chính: Lương thực, thực phẩm

- Hình thức hạch toán kế toán: Nhật ký chung

- Niên độ kế toán: Từ 01/01 đến 31/12.

- Đăng ký kê khai nộp thuế tại: Cục thuế Thành phố Hà Nội

- Hình thức kê khai nộp thuế Giá trị gia tăng: Phương pháp khấu trừ

- Mục lục Ngân sách: Chương 158 - Khoản 191.

- Tài khoản ngân hàng: Số 1500311000074 – Tại ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn TP Hà Nội, Số 115000054524 Ngân hàng Vietinbank – CN Hà Nội, Số 21210001234569 Ngân hàng BIDV – CN Tây Hồ.

- Các chi nhánh hạch toán phụ thuộc:

STT	Tên chi nhánh	MST	Địa chỉ
1	Chi nhánh kinh doanh tổng hợp	0101118079-001	Số 13 Đường Thành, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội
2	Chi nhánh dịch vụ du lịch	0101118079-002	Số 44 Ngõ Gia Tự, quận Long Biên, TP Hà Nội
3	Chi nhánh kinh doanh lương thực – thực phẩm	0101118079-003	Số 130 ^E Thụy Khuê, quận Tây hồ, TP Hà Nội

2	Tiền chậm nộp tiền thuê đất		395,537,240
3	Giá trị tài sản thu hồi từ dự án 622 Minh Khai		45,681,600,040
4	Tạm trích tiền thuê nhà theo thông báo	7,605,701,600	
5	Tạm trích chi phí sửa chữa lớn TSCĐ	1,802,272,727	
6	Chi phí không được trừ tại chi nhánh	921,938	573,323,431
7	Lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại số dư cuối năm	49,468	85,680
8	Tiền chậm nộp, truy thu thuế TNDN theo quyết định truy thu	65.732.939	
II	Chỉ tiêu điều chỉnh giảm lợi nhuận (giảm trừ các khoản doanh thu đã tính thuế từ những năm trước)	7,254,393,353	4,451,376,861
1	Giá trị tài sản thu hồi từ các dự án ký hợp đồng hợp tác đầu tư (các dự án này Công ty có quyền sử dụng đất, ký hợp đồng hợp tác đầu tư với đơn vị khác, thỏa thuận sau khi hoàn thành đối tác chia sản phẩm cho công ty bằng diện tích sản xây dựng, công ty gọi đó là giá trị tài sản thu hồi. Khi nhận giá trị tài sản, công ty đã tính và nộp toàn bộ số thuế TNDN theo giá tạm tính do đối tác cung cấp vào năm nhận bàn giao. Công ty chia đều giá trị tài sản này cho các năm để tính dần vào thu nhập, thể hiện là lợi nhuận kế toán và thực hiện điều chỉnh khi quyết toán thuế TNDN). Cụ thể các dự án như sau:	303,678,520	827,113,520
	DA 195 phố Đội Cấn (kê khai thuế TNDN năm 2012)(Công ty chia đều giá trị tài sản này cho 25 năm để tính dần vào thu nhập)	101,115,240	101,115,240
	DA khu đô thị mới Dịch Vọng (kê khai thuế TNDN năm 2014) (Công ty chia đều giá trị tài sản này cho 25 năm để tính dần vào thu nhập)	126,563,280	126,563,280
	DA nhà D2 Giảng Võ (kê khai thuế TNDN năm 2014) (Công ty chia đều giá trị tài sản này cho 25 năm để tính dần vào thu nhập)	76,000,000	76,000,000
	DA 622 Minh Khai (kê khai thuế TNDN năm 2020) (Công ty chia đều giá trị tài sản này cho 40 năm để tính dần vào thu nhập)		523,435,000



- Tiền chậm nộp, số tiền: 3.276.056 đồng Theo quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 59, Luật số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Luật Quản lý thuế và Khoản 3 Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ do có hành vi chậm nộp tiền thuế. Cụ thể:

Năm	Số thuế truy thu	Từ ngày	Đến ngày	Số ngày	Số tiền thuế truy thu	Số tiền chậm nộp
2019	Thuế TNDN	31/03/2020	08/10/2021	557	9.385.860	1.568.377
2020	Thuế TNDN	01/04/2021	08/10/2021	191	29.802.428	1.707.679
Tổng					39.188.288	3.276.056

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 08/10/2021. Yêu cầu Công ty cổ phần xuất nhập khẩu lương thực thực phẩm Hà Nội tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 09/10/2021 đến ngày nộp đủ số tiền thuế chậm nộp vào ngân sách Nhà Nước.

Tổng số tiền thuế truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp là: 50.302.002 đồng (Năm mươi triệu, ba trăm linh hai ngàn, không trăm linh hai đồng).

Yêu cầu Công ty cổ phần xuất nhập khẩu lương thực thực phẩm Hà Nội nộp đầy đủ, kịp thời số tiền thuế truy thu, tiền phạt và số tiền chậm nộp khi có quyết định xử lý của cơ quan thuế.

VII. Ý kiến của doanh nghiệp (nếu có).

Biên bản được thông qua vào hồi 10 giờ cùng ngày gồm có 15 trang, được lập thành 05 bản có nội dung và giá trị pháp lý như nhau; Công ty cổ phần xuất nhập khẩu lương thực thực phẩm Hà Nội 01 bản, Phòng KK-KTT 01 bản (nếu có), Phòng Thanh tra kiểm tra số 6 - Cục thuế Thành phố Hà Nội 01 bản, đoàn thanh tra 02 bản./

**ĐẠI DIỆN CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU
LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM HÀ NỘI**

Giám đốc

Kế toán trưởng

ĐOÀN THANH TRA

Trưởng đoàn



Trần Hữu Hạnh

[Handwritten signature]

Dương Tuấn Linh

[Handwritten signature]

Đỗ Thị Thu

Thành viên đoàn thanh tra

[Handwritten signature]

Lê Thị Hồng Hạnh

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

Số: 59621/QĐ-CT-TKT6



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc kiểm tra thuế tại trụ sở người nộp thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ

Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ các Luật thuế, Pháp lệnh thuế, Pháp lệnh phí, lệ phí và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quyết định số 1836/2018/QĐ-BTC ngày 18/10/2018 của Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 746/QĐ-TCT ngày 20/04/2015 của Tổng Cục trưởng Tổng Cục Thuế về việc ban hành quy trình kiểm tra thuế;

Căn cứ Quyết định số 1403/QĐ-TCT ngày 28/07/2015 của Tổng Cục Thuế về quy trình kiểm tra hóa đơn;

Căn cứ quy chế phối hợp số 724/QCPH-BHXH-CT ngày 16/4/2015 giữa BHXH TP Hà Nội và Cục Thuế TP Hà Nội, chương trình công tác phối hợp số 02/CTPH/LDLĐ-CT ngày 16/6/2015 giữa Cục Thuế TP Hà Nội và Liên đoàn lao động TP Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 134/QĐ-TCT ngày 30/01/2019 của Tổng Cục Thuế về việc phê duyệt kế hoạch thanh tra kiểm tra tại doanh nghiệp năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 13837/QĐ-CT ngày 01/04/2019 của Cục trưởng Cục thuế Hà Nội về việc ủy quyền ký, đóng dấu văn bản;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra Kiểm tra số 6- Cục Thuế TP Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiểm tra thuế tại: Công ty CP xuất nhập khẩu lương thực thực phẩm Hà Nội;

Mã số thuế: 0101118079;

Địa chỉ: Số 2 ngõ Gạch - phường Hàng Buồm - quận Hoàn Kiếm - Hà Nội;

Về các nội dung sau:

- Kiểm tra việc chấp hành pháp luật Thuế;
- Kiểm tra việc trích, nộp Bảo hiểm, Kinh phí công đoàn theo quy định;

- Kiểm tra việc sử dụng hóa đơn theo quy định tại Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/10/2010 và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính Phủ.

Thời kỳ kiểm tra: Từ năm 2017 đến hết năm 2018;

Điều 2. Thành lập Đoàn kiểm tra để thực hiện nhiệm vụ ghi tại Điều 1 gồm:

- | | | | |
|-------|-------------------|----------------------|---------------|
| 1. Bà | Phạm Hồng Hạnh | - Kiểm tra viên thuế | - Trưởng đoàn |
| 2. Bà | Nguyễn Thị Thu Hà | - Chuyên viên thuế | - Thành viên |

Thời hạn kiểm tra là 05 ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định kiểm tra;

Đoàn kiểm tra có nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 80 của Luật Quản lý thuế.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, Công ty CP xuất nhập khẩu lương thực thực phẩm Hà Nội và Đoàn kiểm tra chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Phòng KK&KTT;
- Lưu: VT, TKT6 (3b). (6;3)



BIÊN BẢN KIỂM TRA

Tại Công ty CP xuất nhập khẩu lương thực thực phẩm Hà Nội

Mã số thuế: 0101118079

Địa chỉ: Số 2 ngõ Gạch - phường Hàng Buồm - quận Hoàn Kiếm - Hà Nội

- Căn cứ Quyết định số 9621/QĐ-CT-ITK T6 ngày 30 tháng 07 năm 2019 của Cục thuế TP Hà Nội về việc Kiểm tra việc chấp hành pháp luật Thuế đối với Người nộp thuế: Công ty CP xuất nhập khẩu lương thực thực phẩm Hà Nội; Địa chỉ: Số 2 ngõ Gạch - phường Hàng Buồm - quận Hoàn Kiếm - Hà Nội; Mã số thuế: 0101118079;

- Căn cứ công văn ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Công ty CP xuất nhập khẩu lương thực thực phẩm Hà Nội về việc lùi thời hạn ký biên bản kiểm tra;

Đoàn đã tiến hành Kiểm tra việc chấp hành pháp luật Thuế tại: Công ty CP xuất nhập khẩu lương thực thực phẩm Hà Nội; Địa chỉ: Số 2 ngõ Gạch - phường Hàng Buồm - quận Hoàn Kiếm - Hà Nội; Mã số thuế: 0101118079

- Thời kỳ kiểm tra: Từ năm 2017 đến hết năm 2018;

- Thời gian kiểm tra: 05 ngày làm việc thực tế tại đơn vị (ngày 08,09; 22, 29 tháng 08 và ngày 15 tháng 09 năm 2019)

Hôm nay, ngày 05 tháng 11 năm 2019 tại đơn vị, chúng tôi gồm:

I. ĐOÀN KIỂM TRA - CỤC THUẾ TP HÀ NỘI:

- | | | |
|-------------------------|----------------------|---------------|
| 1. Bà Phạm Hồng Hạnh | - Kiểm tra viên thuế | - Trưởng đoàn |
| 2. Bà Nguyễn Thị Thu Hà | - Chuyên viên thuế | - Thành viên |

II. CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU LƯƠNG THỰC - THỰC PHẨM HÀ NỘI

- | | |
|------------------------|------------------|
| 1. Ông Trần Hữu Hạnh | - Giám đốc |
| 2. Ông Dương Tuấn Linh | - Kế toán trưởng |

Lập biên bản xác nhận kết quả kiểm tra như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG CỦA ĐƠN VỊ

- Công Ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Lương Thực - Thực Phẩm Hà Nội được thành lập theo quyết định số 4435/QĐ-BNN-TCCB ngày 09/12/2004 của Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn. Hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Lương Thực - Thực Phẩm Hà Nội, mã số doanh nghiệp: 0101118079.

Handwritten signature and initials

Căn cứ vào Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 của Công ty CP Phân phối Bán lẻ VNF1 lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là (79.244.699.424) đồng, vốn chủ sở hữu mã 410 BCDKT là: 96.826.073.100.

Căn cứ Thông tư 89/2013/TT-BTC ngày 28/6/2013 của Bộ Tài chính, Công ty trích lập dự phòng đầu tư tài chính dài hạn vào kỳ báo cáo tài chính năm 2018:

$$\text{Mức trích dự phòng cho mỗi khoản đầu tư tài chính} = \left[\begin{array}{l} \text{Tổng vốn đầu tư thực tế của các bên tại tổ chức kinh tế} \\ \text{Vốn chủ sở hữu thực có của tổ chức kinh tế} \end{array} \right] \times \frac{\text{Số vốn đầu tư của mỗi bên}}{\text{Tổng vốn đầu tư thực tế của các bên tại tổ chức kinh tế}}$$

$$= (173.905.460.000 - 96.826.073.100) \times 17.663.000.000 / 173.905.460.000 = 7.828.697.333 \text{ đồng.}$$

Số liệu đã kê khai quyết toán thuế TNDN qua các năm 2009-2018:

STT	Năm	Tăng thu nhập khác	Tăng chi phí khác do trích lập/hoàn nhập khoản dự phòng đầu tư tài chính	Ghi chú
1	2009	1.416.900.000	0	Tờ khai QTT
2	2010	1.416.900.000	0	Tờ khai QTT
3	2011	1.416.900.000	0	Tờ khai QTT
4	2012	1.416.900.000	1.413.842.408	Tờ khai QTT
5	2013	1.416.900.000	964.911.704	Tờ khai QTT
6	2014	1.416.900.000	0	Tờ khai QTT
7	2015	1.416.900.000	426.027.271	Biên bản KTT ngày 15/8/18
8	2016	1.416.900.000	6.171.030.743	Biên bản KTT ngày 15/8/18
9	2017	1.416.900.000	(1.676.084.436)	Tờ khai QTT
10	2018	1.416.900.000	528.969.643	Tờ khai QTT
	Cộng	14.169.000.000	7.828.697.333	

118079
 NG TY
 PHÂN
 NHẬP KHẨU
 HÚC-THỰC PHẨM
 NỘI
 TIÊM-T.P

- Về số thuế GTGT hàng hóa dịch vụ mua vào của dự án đầu tư

Hand 9 an

đổi bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế, do có hành vi kê khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp, số tiền: 9.972.081 đồng.

+ Tiền chậm nộp, số tiền: 5.900.452 đồng theo quy định tại Khoản 1, Điều 32, Điều 1 Luật số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012 và Khoản 3 Điều 3 Luật số 106/2016/QH13 ngày 06/4/2016 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế do có hành vi chậm nộp tiền thuế.

CHỈ TIÊU	THUẾ PHÁT HIỆN TÍNH PHẠT	TIỀN CHẬM NỘP (Mức tính 0.03%)				TÍNH PHẠT 20%	TỔNG CỘNG
		TỪ NGÀY, THÁNG NĂM	ĐẾN NGÀY THÁNG NĂM	SỐ NGÀY CHẬM	SỐ TIỀN TÍNH CHẬM NỘP		
Thuế TNDN							
Năm 2017	24.171.985	03-04-2018	05-11-19	582	4.220.429	4.834.397	9.054.826
Năm 2018	25.688.421	02-04-2019	05-11-19	218	1.680.023	5.137.684	6.817.707
Cộng	49.860.406				5.900.452	9.972.081	15.872.533

Tổng số truy thu và tiền phạt: 65.732.939 đồng (Bằng chữ: Sáu mươi lăm triệu, bảy trăm ba mươi hai ngàn, chín trăm ba mươi chín đồng)

2.2. Yêu cầu đơn vị:

- Đơn vị có trách nhiệm nộp đầy đủ, kịp thời khoản tiền phạt khi nhận được quyết định xử lý của Cục Thuế TP Hà Nội. Đơn vị tự tính và nộp số tiền chậm nộp từ ngày 06 tháng 11 năm 2019 cho đến ngày nộp đủ số tiền vào Ngân sách nhà nước;

- Về thuế TNCN: Đoàn kiểm tra căn cứ vào số báo cáo của đơn vị, không tiến hành kiểm tra về thuế TNCN. Đơn vị hoàn toàn chịu trách nhiệm về số liệu TNCN đã kê khai với cơ quan thuế.

Căn cứ vào báo cáo tài chính, quyết toán thuế, sổ kế toán, hoá đơn chứng từ, bảng kê hoá đơn đầu vào, đầu ra và các tài liệu liên quan do đơn vị xuất trình tại thời điểm kiểm tra, đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu, xác định số liệu tăng (giảm) qua kiểm tra nêu trên, không thực hiện đối chiếu giữa người bán và người mua. Trường hợp sau này kiểm tra phát hiện số liệu trên báo cáo quyết toán thuế, sổ sách kế toán và chứng từ của đơn vị xuất trình không đúng thực tế, đơn vị hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật.

D. Ý KIẾN CỦA DOANH NGHIỆP

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Kar 22 au

Biên bản được thông qua vào hồi 16 giờ 00 cùng ngày và đã được lập thành 06 bản có nội dung và giá trị pháp lý như nhau: Cục thuế: 05 bản (Phòng Kế khai và Kế toán thuế, phòng Quản lý nợ và Cường chế nợ thuế, Đoàn Kiểm tra, phòng Kiểm tra thuế số 6-2b); Đơn vị: 01 bản.



ĐẠI DIỆN NGƯỜI NỘP THUẾ

Giám đốc

Kế toán trưởng

Dương Tuấn Linh

ĐOÀN KIỂM TRA

Trưởng đoàn

Phạm Hồng Hạnh

